BẢN ĐỒ KẾ HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT ĐẾN NĂM 2020

HUYỆN TRẦN ĐỀ - TỈNH SÓC TRĂNG

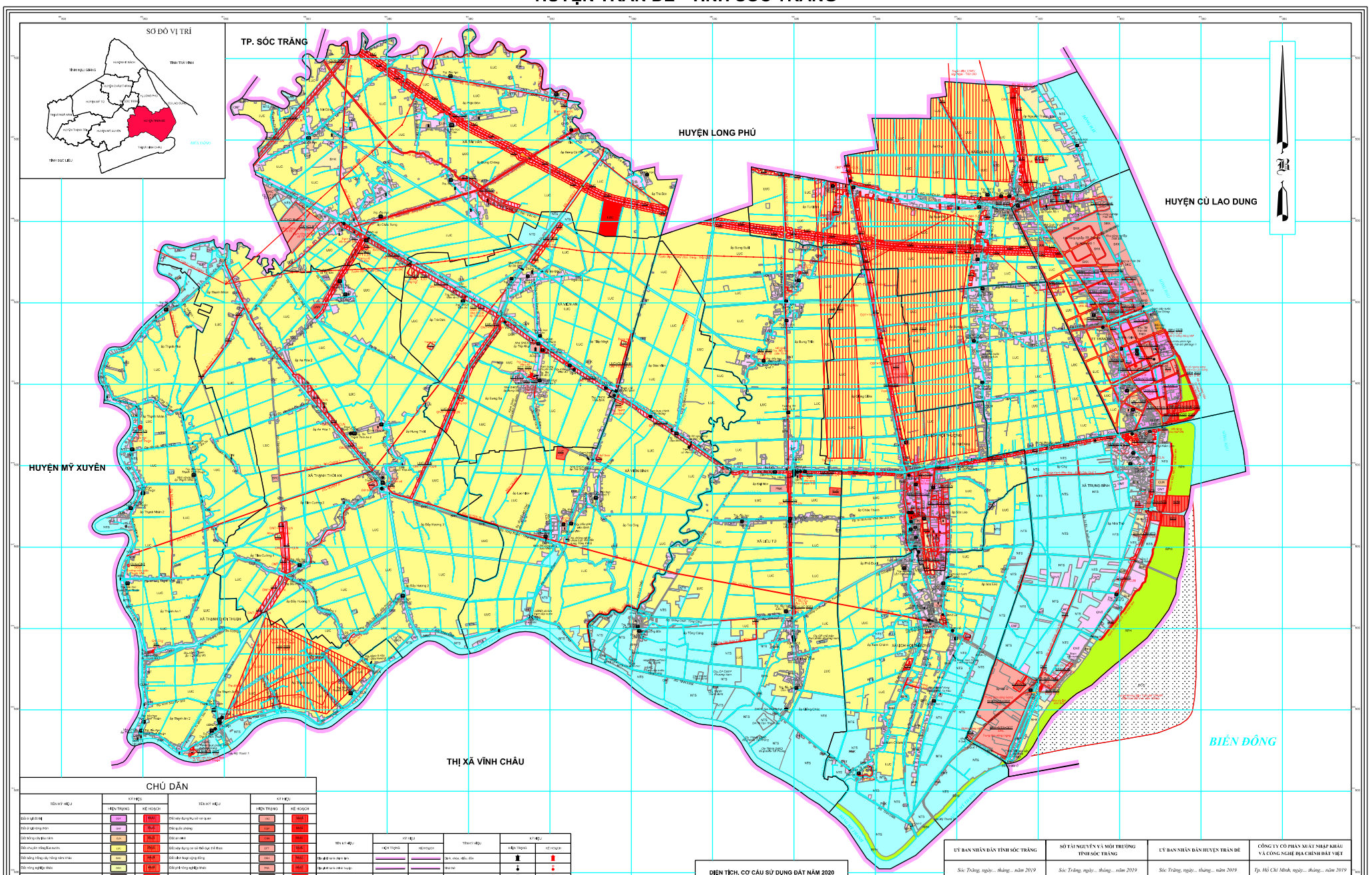

CHÚ DẪN

TÊN KÝ HIỆU	KÝ HIỆU HIỆN TRẠNG	KÝ HIỆU KẾ HOẠCH	TÊN KÝ HIỆU	KÝ HIỆU HIỆN TRẠNG	KÝ HIỆU KẾ HOẠCH
Đất ở tại đô thị	ODT	[illegible]	Đất xây dựng trụ sở cơ quan	TSC	[illegible]
Đất ở tại nông thôn	ONT	[illegible]	Đất quốc phòng	CQP	[illegible]
Đất trồng cây lâu năm	CLN	[illegible]	Đất an ninh	CAN	[illegible]
Đất chuyên trồng lúa nước	LUC	[illegible]	Đất xây dựng cơ sở thể dục thể thao	DTT	[illegible]
Đất trồng cây hàng năm khác	HNK	[illegible]	Đất chợ kết hợp công trình	DCH	[illegible]
Đất nông nghiệp khác	NKH	[illegible]	Đất giết mổ gia súc gia cầm	DGM	[illegible]
Đất có rừng sản xuất là rừng tự nhiên	RSX	[illegible]	Đất chợ	DCH	[illegible]
Đất có rừng sản xuất là rừng trồng	RSX	[illegible]	Đất giết mổ gia súc gia cầm	DGM	[illegible]
Đất rừng phòng hộ	RPH	[illegible]	Đất văn hóa	DVH	[illegible]
Đất rừng đặc dụng	RDD	[illegible]	Đất thể dục thể thao	DTT	[illegible]
Đất nuôi trồng thủy sản	NTS	[illegible]	Đất khu vui chơi giải trí công cộng	DKV	[illegible]
Đất làm muối	LMU	[illegible]	Đất ở tại nông thôn	ONT	[illegible]
Đất nông nghiệp khác	NKH	[illegible]	Đất ở tại đô thị	ODT	[illegible]
Đất ở tại nông thôn	ONT	[illegible]	Đất xây dựng trụ sở cơ quan	TSC	[illegible]
Đất ở tại đô thị	ODT	[illegible]	Đất quốc phòng	CQP	[illegible]
Đất xây dựng trụ sở của tổ chức sự nghiệp	DTS	[illegible]	Đất an ninh	CAN	[illegible]
Đất giao thông	DGT	[illegible]	Đất cơ sở tôn giáo	TON	[illegible]
Đất công trình năng lượng	DNL	[illegible]	Đất cơ sở tín ngưỡng	TIN	[illegible]
Đất công trình bưu chính viễn thông	DBV	[illegible]	Đất nghĩa trang, nghĩa địa, nhà tang lễ, nhà hỏa táng	NTD	[illegible]
Đất xây dựng cơ sở văn hoá	DVH	[illegible]	Đất sông, ngòi, kênh, rạch, suối	SON	[illegible]
Đất xây dựng cơ sở y tế	DYT	[illegible]	Đất thủy lợi	DTL	[illegible]
Đất cơ sở giáo dục - đào tạo	DGD	[illegible]	Đất sinh hoạt cộng đồng	DSH	[illegible]

TÊN KÝ HIỆU	KÝ HIỆU HIỆN TRẠNG	KÝ HIỆU KẾ HOẠCH	TÊN KÝ HIỆU	KÝ HIỆU HIỆN TRẠNG	KÝ HIỆU KẾ HOẠCH
Ranh giới tỉnh, thành phố			Ranh, khoa, mốc, điểm		
Ranh giới huyện, thị xã			Khu mộ		
Ranh giới xã, phường, thị trấn			Đài tưởng niệm		
Địa giới hành chính quốc tế			Trạm kiểm soát		
Địa giới hành chính tỉnh			Sân vận động		
Địa giới hành chính huyện			Trường học, nhà trẻ		
Địa giới hành chính xã, phường			Bến xe		
Địa giới hành chính cấp khác			Chợ		
Đường sắt			Bưu điện		
Đường bộ			Điểm dịch vụ		
Đường giao thông nông thôn			Bến cảng, cảng cá		
Đường giao thông nội đồng			Cầu		
Đường dây tải điện			Cống		

DIỆN TÍCH, CƠ CẤU SỬ DỤNG ĐẤT NĂM 2020

(Tổng diện tích tự nhiên 37.797,81 ha)

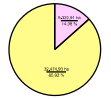

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG	SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH SÓC TRĂNG	ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN ĐỀ	CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU VÀ CÔNG NGHỆ ĐỊA CHÍNH ĐẤT VIỆT
Sóc Trăng, ngày... tháng... năm 2019	*Sóc Trăng, ngày... tháng... năm 2019*	*Sóc Trăng, ngày... tháng... năm 2019*	*Tp. Hồ Chí Minh, ngày... tháng... năm 2019*
CHỦ TỊCH	GIÁM ĐỐC	CHỦ TỊCH	GIÁM ĐỐC

NGUỒN TÀI LIỆU

- Bản đồ Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 huyện Trần Đề, kinh tuyến trục 106°30', múi chiếu 3°;
- Bản đồ Kế hoạch sử dụng đất năm 2019 huyện Trần Đề;

TỶ LỆ 1 : 25 000

ĐƠN VỊ XÂY DỰNG

- Công ty Cổ phần XNK và Công nghệ Địa chính Đất Việt;
- UBND huyện Trần Đề phối hợp thực hiện.